

TRẮC NGHIỆM BÀI NHƯNG NÓ PHẢI BẰNG HAI MÀY

Câu 1. Nhận định nào không đúng khi nói về truyện cười?

- A. Truyện cười là những mẩu truyện ngắn, có kết cấu chặt chẽ.
- B. Truyện cười kể về các sự việc và hành vi của con người chứa đựng mâu thuẫn trái với tự nhiên.
- C. Truyện cười kể về những con vật lạ, ngộ nghĩnh.
- D. Truyện cười có tác dụng gây cười nhằm mục đích giải trí hoặc phê phán cái xấu, cái lỗi thời trong xã hội.

Câu 2. Dòng nào dưới đây không phải là đặc trưng nghệ thuật của truyện cười?

- A. Ngắn gọn, có kết cấu chặt chẽ.
- B. Có rất ít nhân vật.
- C. Ngôn ngữ chọn lọc, tinh tế.
- D. Kết thúc bất ngờ tạo ra tiếng cười cho người đọc và người nghe.

Câu 3. Khi phân tích truyện cười ta không cần phải tìm hiểu:

- A. Truyện cười ra đời ở thời điểm nào?
- B. Vì sao ta cười?
- C. Ta cười cái gì?
- D. Ý nghĩa của tiếng cười ấy ra sao?

Câu 4. Truyện cười được chia làm mấy loại?

- A. Hai loại
- B. Ba loại
- C. Bốn loại
- D. Năm loại

Câu 5. Yếu tố nào không đúng khi nói về nghệ thuật của truyện cười?

- A. Ngắn gọn, kị sự dài dòng.
- B. Có kết cấu chặt chẽ.
- C. Ngôn ngữ giản dị nhưng rất tinh, rất sắc.
- D. Tập trung kể về cuộc đời, số phận nhân vật.

Câu 6. Điểm chủ yếu nhất của truyện cười là:

- A. Truyện cười bao giờ cũng đặt cái đáng cười vào một tình huống, dẫn đến chỗ gay cấn, kết thúc bất ngờ, làm bộc lộ cái đáng cười.
- B. Truyện cười rất ngắn gọn, có kết cấu chặt chẽ, mọi chi tiết trong truyện đều hướng vào mục đích gây cười.
- C. Truyện cười có rất ít nhân vật, nhân vật chính là đối tượng chủ yếu của truyện cười.

D. Ngôn ngữ truyện cười giản dị nhưng rất tinh, rất sắc, nhất là ngôn ngữ nhân vật ở gần kết thúc truyện.

Câu 7. Đối tượng phê phán chủ yếu của truyện trào phúng là loại người nào?

- A. Nông dân
- B. Các tầng lớp trên của xã hội
- C. Nho sĩ
- D. Binh lính

Câu 8. Truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” thuộc loại truyện gì?

- A. Truyện khôi hài
- B. Truyện trào phúng
- C. Truyện thần kì
- D. Truyện vừa trào phúng vừa khôi hài.

Câu 9. Truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” đã chuẩn bị những yếu tố nào cho sự hình thành và phát triển của mâu thuẫn trong truyện?

- A. Lí trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi, Ngô và Cải đều dứt lốt trước cho thầy lí.
- B. Lí trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi, Ngô và Cải xích mích nhau.
- C. Lí trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi, Ngô dứt lốt cho thầy lí.
- D. Lí trưởng nổi tiếng xử kiện giỏi, Cải dứt lốt trước cho thầy lí.

Câu 10. Chi tiết Cải “vội xòe năm ngón tay” và nói “Xin xét lại, lẽ phải về con mà!” có ý nghĩa gì?

- A. Năm ngón tay bằng năm đồng
- B. Năm ngón tay là lẽ phải
- C. Năm ngón tay là đề nghị xem xét lại
- D. Lẽ phải của Cải là năm đồng đã đưa cho thầy lí.

Câu 11. Tại sao thầy lí “cũng xòe năm ngón tay trái úp lên năm ngón tay mặt” và nói “Tao biết mày phải ... nhưng nó lại phải bằng hai mày!”?

- A. Thầy lí đã hiểu ý của Cải và thông báo Cải đã thua kiện.
- B. Thầy lí muốn cho Cải biết lí do vì sao Cải thua kiện.
- C. Vì đó là thói quen của thầy lí khi xử kiện
- D. Thầy lí đã hiểu ý của Cải và cho Cải biết lí do vì sao Cải thua kiện.

Câu 12. Truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” gây cười bằng thủ pháp nghệ thuật nào?

- A. Kết hợp miêu tả lời nói và cử chỉ của nhân vật
- B. Lối chơi chữ độc đáo và kết hợp miêu tả lời nói và cử chỉ của nhân vật.
- C. Phóng đại và kết hợp lối chơi chữ độc đáo.
- D. So sánh và kết hợp miêu tả lời nói và cử chỉ của nhân vật.

Câu 13. Đối tượng phê phán trong truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” là nhân vật nào?

- A. Thầy lí
- B. Cải
- C. Ngô
- D. Cả ba nhân vật.

Câu 14. Truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” sử dụng

- A. Cử chỉ gây cười, hành động gây cười, lời nói gây cười.
- B. Ngôn ngữ gây cười, thái độ gây cười, nội dung gây cười.
- C. Cử chỉ gây cười, mâu thuẫn gây cười, chơi chữ để gây cười.
- D. mâu thuẫn gây cười, hành động gây cười, chơi chữ gây cười.

Câu 15. Mâu thuẫn chủ yếu của truyện “Nhưng nó phải bằng hai mày” biểu hiện chủ yếu ở động tác hoặc lời nói:

- A. Thầy Lí tuyên bố đánh Cải 10 roi (chủ động) - Cải bị đánh (bị động)
- B. Câu nói của thầy Lí “mày phải...nhưng nó lại phải...bằng hai mày”
- C. Cải xin xét lại - Thầy Lí cứ kết án.
- D. Động tác và lời nói của Cải và thầy Lí hoàn toàn trái ngược nhau.

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI NHƯNG NÓ PHẢI BẰNG HAI MÀY

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 9	A
Câu 2	C	Câu 10	D
Câu 3	A	Câu 11	D
Câu 4	A	Câu 12	B
Câu 5	D	Câu 13	D
Câu 6	A	Câu 14	C
Câu 7	B	Câu 15	B
Câu 8	D		